

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 250/2018/HS-ST
Ngày: 25/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh
2. Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Việt Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 217/2018/TLST-HS ngày 27/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Toàn Th; sinh năm: 1985; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 46, đường số x, khu phố y, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn D; và bà: Tô Thị Đ; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 09/3/2004, bị Tòa án phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 02/02/2005 chấp hành xong hình phạt; Ngày 19/6/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 06/11/2008 chấp hành xong hình phạt; Ngày 20/01/2010, bị Tòa án quận Thủ Đức Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 09/02/2010, bị Tòa án huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 10 năm tù, ngày 07/4/2017 chấp hành xong hình phạt; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 23/3/2018. (Có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

1. Anh Huỳnh Trí Đ, sinh năm 1971. (Vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 14 giờ ngày 23/3/2018, tại phòng ngủ nhà số 46 đường số x, khu phố y, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an quận T kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Toàn Th có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thu giữ 01 gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu ở dưới nền gạch phòng ngủ ngay trước mặt Th, Th khai là ma túy. Sau đó, đưa Th cùng tang vật vụ án về Công an phường L, quận T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 635/KLGD-H ngày 30/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Toàn Th và hình dấu Công an phường L, quận T gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3080g, loại Methamphetamine.

Nguyễn Toàn Th khai nhận là người nghiện ma túy tổng hợp và bắt đầu sử dụng ma túy trở lại từ cuối tháng 07/2017 cho đến ngày bị bắt. Số ma túy thu giữ quả tang trên là của Th mua về để sử dụng. Lúc 21 giờ 00 phút ngày 22/3/2018, Th bắt xe đến khu vực đường T, Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên không rõ lai lịch mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Th đem ma túy về phòng ngủ lấy ra một ít để sử dụng số ma túy còn lại Th để trên nền gạch phòng ngủ. Đến 14 giờ ngày 23/3/2018 Công an quận T kiểm tra hành chính phòng ngủ nhà số 46 đường số x, khu phố y, phường L, quận T bắt quả tang Th và thu giữ số ma túy trên.

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong ghi số 635 có chữ ký GDV Nguyễn Xuân Sang bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Toàn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố

[2] Bản Cáo trạng số 228/CT-VKSTĐ ngày 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố Nguyễn Toàn Th (có lý lịch nêu trên) về tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’ theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Toàn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, và các tình tiết giảm nhẹ để xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù, vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Th tranh luận, bào chữa bị cáo không biết việc cất giữ ma túy để sử dụng mà lại có tội, và bị cáo đã chấp hành án rất tốt, về làm ăn lương thiện nên

truy tố bị cáo theo khoản 2 là bị cáo không đồng ý.

Bị cáo Th nói lời sau cùng xin được án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Toàn Th phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3080g, loại Methamphetamine. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Toàn Th đã phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự hiện thành (năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật của nhà nước. Về nhân thân của bị cáo đã nhiều lần bị tòa án xét xử, đã tái phạm chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xử lý bị cáo thật nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong ghi số 635 có chữ ký GĐV Nguyễn Xuân Sang bên trong là ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành,

cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Toàn Th phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Toàn Th 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2018.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số 01 gói niêm phong ghi số 635 có chữ ký GĐV Nguyễn Xuân Sang bên trong là ma túy còn lại sau giám định

(Phiếu nhập kho số 157 ngày 01/8/2018, của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Toàn Th chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- Chi cục thuế Q.TĐ
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn